

Số: /QĐ-UBND

Hữu Lũng, ngày 15 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ dự án Nút giao đường cao tốc
vào Khu công nghiệp Hữu Lũng (đợt 2)**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc ban hành Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020-2024;

Căn cứ Quyết định số 36/2021/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020 - 2024 và Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2017 của UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Quy định đơn giá cây trồng, vật nuôi áp dụng trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 38/2018/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2018 của UBND tỉnh Lạng Sơn Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về đơn giá cây trồng, vật nuôi áp dụng trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2017 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc ban hành Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013, Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ và các quy định của pháp luật có liên quan về cơ chế chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Đơn giá xây dựng mới nhà, công trình và vật kiến trúc áp dụng trong công tác bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 1253/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt giá đất cụ thể để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Nút giao đường cao tốc vào Khu công nghiệp Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Thông báo số 647/TB-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn thông báo Kết luận của đồng chí Lương Trọng Quỳnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp chuyên đề đánh giá tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm và xem xét, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn các huyện, thành phố (kỳ tháng 10/2022);

Căn cứ Thông báo số 687/TB-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn về thông báo kết luận của đồng chí Lương Trọng Quỳnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp chuyên đề đánh giá tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm và xem xét, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn các huyện, thành phố (kỳ tháng 11/2022);

Căn cứ Thông báo số 65/TB-UBND ngày 16/02/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn về thông báo kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh ngày 14/02/2023 xem xét, giải quyết vướng mắc trong việc hỗ trợ đối với vườn cây đầu dòng cung cấp hom (cây Keo) tại một số dự án trên địa bàn huyện Hữu Lũng;

Căn cứ Thông báo số 100/TB-UBND ngày 13/3/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn về thông báo kết luận của đồng chí Lương Trọng Quỳnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp chuyên đề đánh giá tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án trọng

điểm và xem xét, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn các huyện, thành phố (kỳ tháng 02/2023);

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Hữu Lũng tại Tờ trình số 180/TTr-TNMT ngày 12 tháng 5 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ để thực hiện dự án Nút giao đường cao tốc vào Khu công nghiệp Hữu Lũng (đợt 2), cụ thể:

1. Tổng số hộ bị ảnh hưởng: **43** hộ gia đình, **01** cộng đồng dân cư;
2. Tổng diện tích đất tính bồi thường, hỗ trợ: **52.504,9 m²**;
3. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ (Làm tròn): **12.006.502.000** đồng (*Bằng chữ: Mười hai tỷ, không trăm linh sáu triệu, năm trăm linh hai nghìn đồng*).

Trong đó:

STT	Nội dung bồi thường, hỗ trợ	Số tiền (đồng)
1	Bồi thường đất:	466.696.800
2	Bồi thường công trình, vật kiến trúc	455.035.019
3	Bồi thường cây trồng, vật nuôi	582.946.415
4	Hỗ trợ cây keo chủ	1.402.683.641
5	Hỗ trợ di chuyển keo chủ trồng trên đất lúa	56.270.400
6	Hỗ trợ khác đối với diện tích đất có nguồn gốc là đất của Nông trường	6.135.790.480
7	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm	1.402.509.600
8	Hỗ trợ khác để ổn định đời sống và sản xuất	467.503.200
9	Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất	220.320.000
10	Hỗ trợ 01 vụ lúa	30.750
11	Hỗ Trợ công trình sai phạm (xây dựng trên đất nông nghiệp)	571.292.226
12	Hỗ trợ di chuyển tài sản	10.000.000
13	Kinh phí tổ chức thực hiện	235.422.000

(Có biểu chi tiết Phương án bồi thường, hỗ trợ kèm theo)

Điều 2. Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Hữu Lũng có trách nhiệm công khai Quyết định này và phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình có tên tại Điều 1 theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng, Nông nghiệp và

Phát triển nông thôn huyện; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện; Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện; Chủ tịch UBND xã Hồ Sơn và các hộ gia đình có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND huyện;
- Các phòng: TN&MT, TC-KH, KT&HT, NN&PTNT;
- TTPTQĐ huyện;
- UBND xã Hồ Sơn;
- Lưu: VT; HS GPMB.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Quốc Khánh